

Số: 17 /NQ-HĐND

Khánh Sơn, ngày 20 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công
thuộc nguồn vốn phân cấp năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH SƠN
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 20/12/2018 của Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn khóa VIII, kỳ họp thứ 7 về phân bổ nguồn vốn và danh mục đầu tư công thuộc nguồn vốn phân cấp năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2019 của Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn khóa VIII, kỳ họp thứ 8 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn phân cấp năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Khánh Sơn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Sau khi xem xét Tờ trình số 807/TTr-UBND ngày 06/12/2019 của UBND huyện Khánh Sơn về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn phân cấp năm 2019, Báo cáo thẩm tra số 155/BC-HĐND ngày 16/12/2019 của Ban kinh tế - xã hội và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn phân cấp năm 2019 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. Kế hoạch vốn đầu tư đã giao năm 2019: 34.700 triệu đồng

Bao gồm:

1. Chi đầu tư cấp huyện: 25.142 triệu đồng.

1.1 Chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng.

1.2 Vốn thực hiện đầu tư: 20.206 triệu đồng; Trong đó:

- Đối ứng các chương trình 6.956 triệu đồng, bao gồm:

+ Chương trình phát triển KT-XH MN: 1.456 triệu đồng.

+ Chương trình xây dựng NTM (Hỗ trợ đối ứng): 5.500 triệu đồng.

- Đầu tư trực tiếp nguồn phân cấp 13.250 triệu đồng, bao gồm:

+ Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2019: 10.443 triệu đồng.

+ Dự án hoàn thành năm 2020: 1.500 triệu đồng.

+ Dự án mới năm 2019: 1.290 triệu đồng.

+ Trả nợ dự án hoàn thành năm 2018: 17 triệu đồng.

1.3 Duy tu, sửa chữa: 2.000 triệu đồng.

1.4 Dự phòng chi đầu tư: 2.436 triệu đồng.

2. Chi đầu tư cấp xã: 8.858 triệu đồng.

3. Nguồn thu CQSDD: 700 triệu đồng.

II. Kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2019: 34.700 triệu đồng

Bao gồm:

1. Chi đầu tư cấp huyện: 25.842 triệu đồng.

1.1 Chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng.

1.2 Vốn thực hiện đầu tư: 22.714 triệu đồng; Trong đó:

- *ĐỐI ỨNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH 8.656 triệu đồng, bao gồm:*

+ *Chương trình phát triển KT-XH MN: 1.456 triệu đồng.*

+ *Chương trình xây dựng NTM (Hỗ trợ đối ứng): 7.200 triệu đồng.*

- *Đầu tư trực tiếp nguồn phân cấp 14.058 triệu đồng, bao gồm:*

+ *Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2019: 11.251 triệu đồng.*

+ *Dự án hoàn thành năm 2020: 1.500 triệu đồng.*

+ *Dự án mới năm 2019: 1.290 triệu đồng.*

+ *Trả nợ dự án hoàn thành năm 2018: 17 triệu đồng.*

1.3 Duy tu, sửa chữa: 2.628 triệu đồng.

2. Chi đầu tư cấp xã: 8.858 triệu đồng.

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giải pháp thực hiện

Thống nhất các giải pháp điều hành của UBND huyện và đề nghị UBND huyện quan tâm thực hiện các nội dung sau:

- Triển khai ngay việc thông báo vốn cho các chủ dự án có danh mục điều chỉnh vốn. Chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương tổ chức thực hiện, tiến hành các thủ tục đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân kịp thời các nguồn vốn, hạn chế nợ đọng XDCB và chuyển nguồn sang năm sau.

- Tăng cường kiểm tra giám sát chất lượng thi công để kịp thời xử lý ngay những vướng mắc, tháo gỡ những khó khăn, tồn tại để đưa công trình vào khai thác sử dụng theo đúng kế hoạch.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

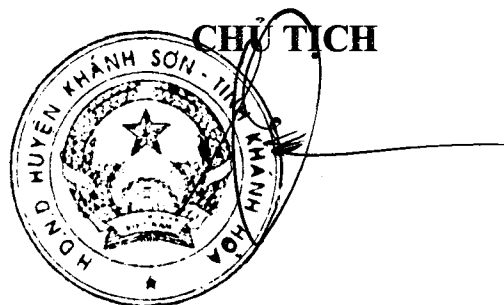
1. Giao UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng.

2. Giao thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn khóa VIII, nhiệm kỳ 2016-2021, kỳ họp thứ 9 thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- UBND TQVN huyện;
- 03 Ban HĐND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Các cơ quan đơn vị, các chủ đầu tư;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu : VT *đ*



Mâu Thái Cư

Phụ lục

**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG
THUỘC NGUỒN VỐN PHÂN CẤP NĂM 2019**

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Khánh Sơn)

TT	Danh mục, dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch điều chỉnh	Tăng(+) Giảm (-)
	TỔNG SỐ (I+II+III)				34.700	34.700	0
I	Nguồn vốn phân cấp do cấp huyện quản lý				25.142	25.842	700
1	Chuẩn bị đầu tư				500	500	0
1	Nâng cấp trụ sở làm việc UBND huyện	BQLDA các CTXD			500	500	0
2	Vốn thực hiện đầu tư				20.206	22.714	2.508
2.1	Đổi ứng các chương trình (a+b)				6.956	8.656	1.700
a	Chương trình phát triển KTXH miền núi				1.456	1.456	0
a.1	Công trình chuyển tiếp				1.456	1.456	0
1	Nối tiếp đường vào khu khu sản xuất Liên Bình đi khu sản xuất Ha Nit xã Sơn Lâm	BQLDA các CTXD	số 1498/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện	4.500	848	848	0
2	Mở đường từ tỉnh lộ 9 vào khu sản xuất Suối Phên, xã Sơn Hiệp	BQLDA các CTXD	số 1499/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện	3.632	608	608	0
b	Chương trình mục tiêu Quốc gia về XDNTM				5.500	7.200	1.700
1	Xây dựng đập Suối Cối	BQLDA các CTXD	số 740/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND huyện	5.541	2.000	2.000	0
2	Xây dựng đập Suối Ngựa	Phòng NN&PTNT Khánh Sơn	Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND huyện	4.497	1.500	1.500	0
3	Hệ thống nước sinh hoạt và nước tưới xã Sơn Lâm	BQLDA các CTXD	Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện	9.987	2.000	3.700	1.700
2.2	Đầu tư trực tiếp nguồn PC (a+b+c+d)				13.250	14.058	808
a	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2019				10.443	11.251	808



Chức

TT	Danh mục, dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch điều chỉnh	Tăng(+) Giảm (-)
1	Xây dựng 04 phòng học trường tiểu học Sơn Lâm	Phòng GD&ĐT	số 1541/QĐ-UBND ngày 30/10/2016 của UBND huyện	2.290	1.050	1.050	0
2	Xây dựng bãi rác Hòn Dung huyện Khánh Sơn	Phòng TN&MT	số 1507/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện	4.210	2.193	2.703	510
3	Nâng cấp chợ huyện	BQLDA các CTXD Khánh Sơn	số 1535/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện	6.964	2.000	2.000	0
4	Nâng cấp đường Lạc Long Quân đoạn từ ngã ba TL9 đến nhà ông Bình (Giai đoạn 2)	BQLDA các CTXD Khánh Sơn	số 1502/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND huyện	4.985	2.900	2.948	48
5	Đường Hai Bà Trưng giai đoạn 2 (Đoạn ngã ba Hai Bà Trưng-Trần Phú đến ngã ba Hai Bà Trưng-Kim Đồng)	BQLDA các CTXD Khánh Sơn	số 652/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND huyện	7.272	2.300	2.550	250
b	Dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng năm 2020				1.500	1.500	0
1	Xây dựng thác Tà Gụ	BQLDA các CTXD Khánh Sơn	số 659/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND huyện	9.959	1.500	1.500	0
c	Dự án mới năm 2019				1.290	1.290	0
1	Khu sinh hoạt cộng đồng thị trấn Tô Hạp (giai đoạn 1)	BQLDA các CTXD Khánh Sơn	số 643/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện	1.299	1.290	1.290	0
d	Trả nợ dự án hoàn thành năm 2018				17	17	0
1	Đường vào sản xuất thôn Hòn Dung đi thôn Tà Gụ	BQLDA các CTXD Khánh Sơn	Số 649/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND huyện	4.289	17	17	0
3	Bổ trí vốn duy tu, sửa chữa				2.000	2.628	628
1	Cài tạo, sửa chữa tường rào mặt bên và mặt sau Trụ sở Huyện ủy	Huyện ủy Khánh Sơn	số 622/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện	250	250	250	0
2	Cài tạo, sửa chữa nhà cộng vụ và tường rào	Văn phòng HĐND&UBND huyện	số 680/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện	660	660	660	0
3	Cài tạo, sửa chữa Khu liên cơ và Khu liên cơ 1	Văn phòng HĐND&UBND huyện	số 630/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện	1.068	500	1.068	568

TT	Danh mục, dự án	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án đầu tư Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch điều chỉnh	Tăng(+) Giảm (-)
4	Nâng cấp, sửa chữa Kho Phòng Tài chính-Kế hoạch	Phòng Tài chính-Kế hoạch	số 669/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện	650	590	650	60
4	Dự phòng chi đầu tư				2.436	0	-2.436
II	Nguồn vốn phân cấp do xã quản lý				8.858	8.858	
1	Xã Thành Sơn				1.086	1.086	
2	Xã Sơn Lâm				1.086	1.086	
3	Xã Sơn Bình				1.263	1.263	
4	Xã Sơn Hiệp				1.086	1.086	
5	Xã Sơn Trung				1.086	1.086	
6	Xã Ba Cạm Bắc				1.263	1.263	
7	Xã Ba Cạm Nam				1.086	1.086	
8	TT Tô Hạp				902	902	
III	Nguồn thu CQSDĐ				700	0	-700

KHÁNH